TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HÓA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 115/2024/QĐST-HNGĐ	*TP Thanh hóa, ngày 06 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 147/2024/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2024, về việc: Yêu cầu công nhận thuận tỉnh ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:
Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Lưu Ngọc H, sinh năm 1985
2. Chị Dương Thị P, sinh năm 1987

Cùng trú tại: Phố A, phường T, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lưu Ngọc H và chị Dương Thị P kết hôn với nhau vào năm 2009, trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường T, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống đến hạnh phúc đến năm 2022 phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm và không tôn trọng lẫn nhau, dẫn đến vợ chồng thường xuyên cải chửi nhau, tình cảm rạn nứt. Mâu thuẫn của anh chị đã được gia đình hòa giải nhưng không có kết quả. Do mâu thuẫn căng thẳng nên anh chị đã sống ly thân nhau từ năm 2022 cho đến nay. Nay anh chị đều đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy, tình cảm vợ chồng giữa anh H và chị P không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, việc thỏa thuận của anh chị là có căn cứ nên công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

[2] Về con: Anh chị có 02 con chung: cháu Lưu Ngọc Bảo A, sinh ngày 17/11/2010 và cháu Lưu Ngọc Bảo Y, sinh ngày 17/12/2015. Anh chị thống nhất giao 02 cháu cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng, anh H cấp dưỡng nuôi con 1.500.000đ/tháng/01 cháu (02 cháu là 3.000.000 đồng/tháng), thời gian cấp dưỡng

tính từ tháng 02/2024 cho đến khi 02 cháu đủ 18 tuổi. Xét việc thỏa thuận của anh chị là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định nên công nhận sự thỏa thuận của anh chị.

[3] Về tài sản, công nợ: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh chị thỏa thuận chị P chịu lệ phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn anh Lưu Ngọc H và chị Dương Thị P.

- Về con: Anh chị có 02 con chung là cháu Lưu Ngọc Bảo A, sinh ngày 17/11/2010 và cháu Lưu Ngọc Bảo Y, sinh ngày 17/12/2015. Giao 02 cháu cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng, anh H cấp dưỡng nuôi con 1.500.000đ/tháng/01 cháu (02 cháu là 3.000.000 đồng/tháng), thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 02/2024 cho đến khi 02 cháu đủ 18 tuổi

Anh Hùng có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Dương Thị P phải nộp 300.000đ lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai số BLTU/23/0001121 ngày 08/01/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Thanh Hóa (chị P đã nộp đủ lệ phí)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TPTH;
- UBND P. Thiệu Dương;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thủy